

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2021

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỘ MÔN NGOẠI NGỮ ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035

I. CƠ SỞ ĐỂ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu phát triển của nhà Trường

Xây dựng và phát triển Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội trở thành cơ sở đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao các lĩnh vực tài nguyên và môi trường; đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý, thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; đến năm 2035, trở thành trường đại học trọng điểm quốc gia trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo định hướng ứng dụng.

Phấn đấu có đủ năng lực để hội nhập khu vực và thế giới.

2. Triết lý giáo dục, đào tạo của Bộ môn

“Đào tạo nguồn nhân lực Ngôn ngữ Anh: Chiếm lĩnh tri thức; Công nghệ tiên phong; Chuyên nghiệp, Sáng tạo; Vì sự phát triển xã hội!”

* Nội dung của triết lý:

- *Chiếm lĩnh tri thức*: Mục tiêu giáo dục của đơn vị là tạo ra môi trường và trao cho người học đủ công cụ, kiến thức, kỹ năng để người học tự tìm tòi, xây dựng và làm chủ kiến thức thông qua tư duy và trải nghiệm của chính bản thân; trên cơ sở các kiến thức nền tảng vững chắc, kiến thức chuyên sâu về nghề nghiệp, người học tìm thấy niềm vui trong học tập, nghiên cứu và tạo cảm hứng học tập suốt đời.

- *Công nghệ tiên phong*: Tạo môi trường để người học tiếp cận các công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực học tập, giảng dạy ngôn ngữ Anh nói riêng, học tập, giảng dạy ngôn ngữ nói chung; từ đó truyền cảm hứng và dẫn dắt người học khao khát khám phá và sáng tạo.

- *Chuyên nghiệp, Sáng tạo*: Tính chuyên nghiệp được thể hiện trong suy nghĩ, nhận thức, hành xử và trong các mối quan hệ xã hội, là đích đến của quá trình đào tạo; người học có được tư duy sáng tạo và các phẩm chất, năng lực cần có để trở thành những công dân sáng tạo, đáp ứng thị trường lao động ngày càng cạnh tranh và đòi hỏi sự tự chủ cao.

- *Vì sự phát triển xã hội*: Môi trường học tập tạo nhiều cơ hội để người học thực hiện vai trò lãnh đạo và đóng góp hữu ích cho cộng đồng địa phương và quốc tế; người học có khả năng tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới, hội nhập quốc tế, thúc đẩy sự phát triển sự nghiệp bản thân của người học, sự thành công của Bộ môn, của Nhà trường, cũng như sự phát triển, tiến bộ quốc gia.

3. Mục tiêu phát triển của Bộ môn Ngoại ngữ

- Phát triển chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng, trang bị kiến thức nền tảng vững chắc, đồng thời chú trọng phát triển năng lực thực hành nghề nghiệp và khả năng thích ứng với môi trường làm việc hiện đại. Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức đào tạo, ứng dụng những công nghệ giáo dục mới, thúc đẩy quá trình tự học qua nghiên cứu, sáng tạo và trải nghiệm.

- Phát triển hài hòa và gắn kết chặt chẽ giữa học tập và ứng dụng, trải nghiệm nghề nghiệp; gắn kết nghiên cứu với đào tạo, thúc đẩy chuyển giao tri thức; chú trọng đồng thời nâng cao thành tích và phát triển tiềm lực nghiên cứu.

- Phát triển theo định hướng hội nhập với khu vực và quốc tế, tiếp thu chọn lọc những mô hình và kinh nghiệm thành công của các trường đại học đầu ngành trong và ngoài nước về giảng dạy ngoại ngữ. Đào tạo ra sản phẩm có khả năng cạnh tranh,

nâng cao trách nhiệm xã hội, coi người học là chủ thể, trung tâm của mọi hoạt động đào tạo.

- Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo về ngoại ngữ tại Việt Nam và trên thế giới;

- Thực hiện tốt các trách nhiệm xã hội và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực đào tạo và các lĩnh vực gắn với ngành tài nguyên và môi trường.

4. Điều kiện cụ thể của Bộ môn Ngoại ngữ

- Nguồn nhân lực hiện tại của Bộ môn Ngoại ngữ là 26 người (7 nam, 19 nữ), trong đó có 01 tiến sĩ, 02 nghiên cứu sinh, 15 thạc sĩ, 8 cử nhân.

- Số sinh viên theo học ngành Ngôn ngữ Anh bậc đại học là 169.

II. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC BỘ MÔN NGOẠI NGỮ

1. Chiến lược phát triển Bộ môn

1.1. Triết lý đào tạo của Bộ môn

“Đào tạo nguồn nhân lực Ngôn ngữ Anh: Chiếm lĩnh tri thức; Công nghệ tiên phong; Chuyên nghiệp, Sáng tạo; Vì sự phát triển xã hội!”

1.2. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo ra những con người có phẩm chất, trí tuệ, sức khỏe và trách nhiệm với đất nước; có đủ năng lực, trình độ để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, quản lý trong lĩnh vực liên quan đến ngành ngôn ngữ Anh; có năng tự học, tự nghiên cứu để chiếm lĩnh kiến thức, chủ động học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và cách mạng khoa học công nghệ.

- Tiếp tục mở rộng và đa dạng hoá ngành nghề đào tạo phù hợp (mở thêm các ngành gần như ngôn ngữ Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản)

- Tạo môi trường và cơ hội học tập thuận lợi nâng cao hiệu quả đào tạo.

- Đảm bảo quá trình đào tạo đạt chất lượng theo chuẩn quốc gia và khu vực.

1.3. Phát triển chất lượng đào tạo

- Giữ vững quy mô đào tạo với số lượng sinh viên dao động từ 120 đến 150 sinh viên hệ đại học.
- Từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy, cán bộ phục vụ, giao nhiệm vụ cho một số giảng viên đi làm nghiên cứu sinh.
- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thư viện, phòng thí nghiệm, trang thiết bị phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học.
- Phát triển chương trình đào tạo, nâng cao số lượng và chất lượng giáo trình, tăng cường nguồn học liệu qua nhiều kênh, đổi mới phương pháp giảng dạy.
- Phấn đấu đến năm 2025, chương trình đào tạo Ngôn ngữ Anh được kiểm định chất lượng chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.4. Loại hình, cấp đào tạo

- Loại hình: Chính quy, liên thông chính quy, vừa học vừa làm tại trường và tại các cơ sở liên kết theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.
- Cấp bậc đào tạo: Đại học

1.5. Cơ cấu ngành nghề

Trong lộ trình phát triển các chuyên ngành mới của nhà Trường, Bộ môn Ngoại ngữ dự kiến sẽ mở thêm một số ngành. Lộ trình cụ thể như sau:

Năm	Ngành dự kiến mở thêm	Dự kiến tuyển sinh
2030	Ngôn ngữ Trung Quốc	50
2035	Ngôn ngữ Nhật Bản	50

2. Chiến lược phát triển khoa học công nghệ

2.1. Mục tiêu phát triển nghiên cứu khoa học

- Đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, gắn việc nghiên cứu khoa học với đòi hỏi thực tế của công tác giảng dạy ngoại ngữ, ứng dụng ngoại ngữ, với nhu cầu doanh nghiệp và nhu cầu xã hội.

- Nâng cao trình độ và năng lực đội ngũ giảng viên và đội ngũ phục vụ cũng như phát triển phong trào nghiên cứu khoa học của sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

- Củng cố và tăng cường cơ sở vật chất cho đơn vị để phục vụ đào tạo.

2.2. Định hướng phát triển nghiên cứu khoa học

- Nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao năng lực NCKH của đội ngũ giảng viên trong các lĩnh vực: giáo dục ngoại ngữ, ngôn ngữ học và quốc tế học.

- Xây dựng nhóm nghiên cứu mạnh, có bản sắc, đi sâu về một số định hướng mũi nhọn trong giáo dục ngoại ngữ, ngôn ngữ học, quốc tế học, phân tích giao tiếp liên văn hóa, v.v... Phát triển các hướng nghiên cứu mới, hình thành các nhóm nghiên cứu phù hợp với các ngoại ngữ mới, chú trọng các định hướng mang tính ứng dụng cao.

- Phát triển những sản phẩm khoa học công nghệ có tính ứng dụng cao trong hệ thống giáo dục quốc dân và xã hội. Phát triển các mô hình giảng dạy hiện đại, các loại học liệu áp dụng công nghệ mới.

- Nâng cao số lượng và chất lượng các công bố NCKH theo chuẩn quốc tế. Khuyến khích, tạo điều kiện tối ưu, không ngừng thúc đẩy cán bộ khoa học học tập, nghiên cứu để đạt học hàm, học vị, thành tích NCKH cao.

3. Chiến lược phát triển các mối liên kết với môi trường kinh tế, xã hội

3.1. Mục tiêu phát triển các mối liên kết với môi trường kinh tế, xã hội

- Thiết lập các quan hệ hợp tác trong nước và quốc tế để nâng cao hiệu quả hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Gắn chặt các hoạt động nghiên cứu khoa học về ngoại ngữ với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

3.2. Chiến lược mở rộng và khai thác các mối liên kết

- Hình thành các nhóm nghiên cứu khoa học trong Bộ môn tiến tới phát triển thành các nhóm nghiên cứu mạnh, tạo mối liên hệ chặt chẽ giữa đào tạo và nghiên cứu, triển khai ứng dụng đáp ứng nhu cầu của ngành nghề và xã hội.

- Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế (với các doanh nghiệp, trường, viện...) để khai thác mọi nguồn lực phát triển ngành nghề.

III. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ CÁN BỘ

1. Quy mô và cơ cấu trình độ đội ngũ

Cơ cấu trình độ cán bộ, giảng viên đến năm 2025, tầm nhìn đến 2035 như sau:

TT	Cơ cấu	Năm 2020	Năm 2025	Năm 2030	Năm 2035
1	<i>Cán bộ, giảng viên (1)</i>	25	38	43	48
-	CBGD trình độ GS, PGS	0	01	03	05
-	CBGD trình độ Tiến sĩ	01	03	05	10
-	CBGD trình độ Thạc sĩ	17	34	35	33
-	CBGD trình độ Đại học	07	0	0	0
2	<i>Cán bộ phục vụ (2)</i>	01	02	02	02
	Cộng (1 + 2)	26	40	45	50

2. Mục tiêu và các giải pháp phát triển đội ngũ

2.1. Mục tiêu

- Quy hoạch phát triển đội ngũ cán bộ viên chức đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, đủ phẩm chất và năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ trong công cuộc đổi mới của ngành Giáo dục và Đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nhân lực kỹ thuật cho công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Đến năm 2035 có 100% cán bộ, giảng viên đạt trình độ trên đại học (thạc sĩ, tiến sĩ).

- Đến năm 2035 có ít nhất 2 chuyên gia đầu ngành làm hạt nhân để củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

IV. NHU CẦU VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT KỸ THUẬT

- Nhu cầu về cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu với dự kiến quy mô đào tạo của Bộ môn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 là 500 sinh viên.

- Số sinh viên các ngành thuộc Bộ môn Ngoại ngữ luôn giữ được sự ổn định, phát triển bền vững.

Trưởng bộ môn



ThS. Đặng Đức Chính